TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI BÌNH** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2018/HNGĐ-ST
Ngày: 31-01-2018.
V/v tranh chấp HNGĐ.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hồng Thái.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Đức Toàn.

2. Bà Phạm Thị Thu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Tiến Thành - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Ông Bùi Quang Dương - Kiểm sát viên

Ngày 31 tháng 01 năm 2018 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 176/2017/TLST-HNGĐ ngày 13/11/2017 về tranh chấp Hôn nhân và gia đình theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2018/QĐXXST - HNGĐ ngày 03 tháng 01 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2018/QĐST-HNGĐ ngày 19/01/2018 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương T, sinh năm: 1992

ĐKHKTT và chỗ ở: Tổ 52, phường B, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

2. Bị đơn: Anh Hoàng Mạnh H, sinh năm: 1992

ĐKHKTT và chỗ ở: Thôn L, xã V, thành phố T, tỉnh Thái Bình.

(Các đương sự vắng mặt tại phiên toà)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*) Tại đơn khởi kiện đề ngày 09/10/2017, lời khai và các tài liệu chứng cứ đã xuất trình, thì nguyên đơn: Chị Phạm Thị Phương T trình bày và có yêu cầu cụ thể như sau:

Chị và anh Hoàng Mạnh H tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại UBND xã V, thành phố T ngày 14/3/2016. Sau khi kết hôn được nửa tháng thì vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau, đã nhiều lần chị anh H đánh đập mặc dù lúc đó chị đang mang thai, sau khi sinh con một thời gian thì anh Hùng lại đánh chị. Nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn là do vợ chồng tuổi còn trẻ nên không thông cảm và chia sẻ với nhau những khó khăn trong cuộc sống dẫn đến bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp. Đến tháng 02/2017, mâu thuẫn vợ chồng trở nên đỉnh điểm nên chị đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống cho đến nay, vợ chồng cũng ly thân từ đó. Nay chị xác định mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Hoàng Mạnh H.

Về con chung: Chị và anh H có một con chung là Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016, hiện nay con đang ở cùng chị. Ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con Hoàng Mạnh Q, yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con 1.500.000 đồng/tháng cho đến khi con tròn 18 tuổi. Hiện nay chị đang làm công nhân tại Công ty TAV Việt Nam, khu công nghiệp N, thành phố T. Thu nhập bình quân hàng tháng của chị từ 5.000.000đ đến 6.000.000đ, bố mẹ chị còn khỏe sẽ hỗ trợ chị trong việc nuôi dạy và chăm sóc các con. Nhà ở của bố mẹ chị rộng rãi, sạch sẽ, gần trường mầm non nên rất thuận tiện cho việc đưa đón con đi học, hơn nữa con của chị mới hơn một tuổi nên rất cần sự nuôi dưỡng, chăm sóc của chị. Chị có đủ điều kiện nuôi dạy con, đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con.

Về tài sản chung: Chị và anh H không có tài sản chung, không nợ ai tài sản gì, cũng không có tài sản cho người khác vay nên không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản.

*) Ông Hoàng Mạnh T, sinh năm 1965, trú tại thôn L, xã V, thành phố T (là bố đẻ của anh Hoàng Mạnh H) trình bày:

Anh Hoàng Mạnh H là con trai ông, có đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú cùng địa chỉ với gia đình ông. Anh Hoàng Mạnh H và chị Phạm Thị Phương T sau khi kết hôn sinh sống cùng gia đình ông, trong quá trình chung sống vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn, thường xuyên cãi chửi nhau, đánh nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng tuổi còn trẻ nên không hiểu và chia sẻ với nhau những khó khăn trong cuộc sống, bất đồng quan điểm trong cuộc sống dẫn đến mâu thuẫn ngày càng trầm trọng. Đã nhiều lần ông và gia đình khuyên giải vợ chồng cố gắng khắc phục để đoàn tụ nhưng không có kết quả. Đến tháng 02/2017 chị T đã đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống từ đó đến nay, vợ chồng cũng ly thân từ đó. Theo ông, anh H và chị T khó đoàn tụ, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh H và chị T có một con chung là Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016, từ khi anh H và chị T ly thân thì cháu Q ở cùng chị T. Việc ai là người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng cho con như thế nào ông đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Anh H và chị T không có tài sản chung, không nợ ai tài sản gì cũng không có tài sản cho người khác vay.

Anh H đã nhận được Thông báo về việc thụ lý vụ án của Tòa án do bưu điện chuyển đến và anh H đã ký nhận.

*) Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Bình tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến tại phiên tòa giải quyết vụ án dân sự:

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật.

- Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điều 147; 203; 235; 238; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

+ Về quan hệ hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Phương T được ly hôn anh Hoàng Mạnh H.

+ Về con chung: Xử giao con Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016 cho chị Phạm Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hoàng Mạnh H phải cấp dưỡng cho con 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 01/2018 cho dến khi con tròn 18 tuổi.

+ Về tài sản chung: Do anh Hoàng Mạnh H chưa có lời khai về tài sản nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu thì được xem xét, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

+ Các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

+ Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, HĐXX nhận định:

[1] Về tố tụng: Tòa án đã triệu tập hợp lệ các đương sự để trình bày lời khai, tham gia tố tụng tại phiên tòa nhưng bị đơn là anh Hoàng Mạnh H không trình bày lời khai và vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Nguyên đơn là chị Phạm Thị Phương T có đơn xin được vắng mặt tại phiên tòa. Vì vậy, Tòa án xét xử trong trường hợp vắng mặt các dương sự.

[2] Về nội dung:

Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Phạm Thị Phương T và anh Hoàng Mạnh H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, trong quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn do vợ chồng tuổi còn trẻ nên không thông cảm và chia sẻ với nhau những khó khăn trong cuộc sống dẫn đến bất đồng quan điểm, tính cách không hòa hợp, anh H có đánh chị T làm cho mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng, đến tháng 02/2017 chị T đưa con về nhà bố mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng ly thân cho đến nay, không còn quan tâm đến nhau nữa. Như vậy, mâu thuẫn giữa chị T và anh H ngày càng căng thẳng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó cần áp dụng điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Phạm Thị Phương T được ly hôn anh Hoàng Mạnh H là đúng pháp luật.

[3] Về con chung: Chị T và anh H có một con chung là Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016, hiện nay con đang ở cùng chị T. Ly hôn, chị T có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng con và yêu cầu anh H cấp dưỡng cho con 1.500.000đ/tháng. Xét yêu cầu này của chị T, Hội đồng xét xử thấy: Từ khi vợ chồng ly thân đến nay thì chị T đã nuôi dưỡng và chăm sóc con chu đáo, chị T có thu nhập ổn định, có chỗ ở, bố mẹ chị T hỗ trợ trong việc chăm sóc con, hơn nữa, con dưới 36 tháng tuổi rất cần sự chăm sóc của chị T nên cần xử giao con Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016 cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng, anh H phải cấp dưỡng cho con 1.500.000đ/tháng kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình.

[4] Về tài sản: Do anh Hoàng Mạnh H chưa có lời khai về tài sản nên không đặt ra giải quyết trong vụ án này. Khi nào các đương sự có yêu cầu thì được xem xét, giải quyết bằng một vụ kiện dân sự khác.

[5] Về án phí: Chị phải nộp 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Anh phải nộp 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

[6] Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định.

Căn cứ nhận xét trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng các điều: 147; 203; 235; 238; 271; 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; 56; 81; 82; 83; 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình; Điều 26; 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Phạm Thị Phương T được ly hôn anh Hoàng Mạnh H.

2. Về con chung: Xử giao con Hoàng Mạnh Q, sinh ngày 24/9/2016 cho chị Phạm Thị Phương T trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Hoàng Mạnh H phải cấp

dưỡng cho con 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 01/2018 cho đến khi con tròn 18 tuổi.

Chị T và anh H có quyền, nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung và có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng cho con khi cần thiết.

3. Về tài sản: Không đặt ra giải quyết.

4. Án phí: Chị Phạm Thị Phương T phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, chuyển số tiền 300.000 đồng chị T đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu tạm ứng án phí số 0006747 ngày 09/11/2017 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố T thành án phí. Anh Hoàng Mạnh H phải nộp 300.000 đồng án phí của người có nghĩa vụ cấp dưỡng.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự ; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm vắng mặt các đương sự, báo cho các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP.Thái Bình;
- Chi cục THADS TP.T;
- UBND xã V, TP.T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Hồng Thái